

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030” trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện Cát Hải

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 15/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030” trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Cát Hải năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa trên không gian mạng, qua đó góp phần xây dựng thế hệ trẻ có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước, có tri thức, văn hóa, có ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng, có ước mơ, hoài bão, khát vọng và trau dồi kiến thức khoa học kỹ thuật trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp thu kỹ năng hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên số hóa cho học sinh, giáo dục nghề nghiệp.

b) Hình thành và phát triển các kỹ năng nhận diện, xử lý, làm chủ thông tin và các công cụ, phương tiện kỹ thuật trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa trên không gian mạng; chủ động sàng lọc, nhận diện được các thông tin “xấu”, “độc”, tiếp nhận thông tin tích cực trên không gian mạng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cho học sinh, giáo dục nghề nghiệp, góp phần tích cực thực hiện hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

a) Xác định đầy đủ, cụ thể nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của cơ quan, đơn vị để triển khai Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1142/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”.

b) Các nội dung của Kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, chất lượng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện trong triển khai thực hiện Kế hoạch; bám sát các nội dung công việc cụ thể, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tiễn của địa phương.

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát nội dung trên kênh thông tin trực tuyến bảo đảm giữ gìn thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của người Việt Nam, hướng dẫn giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

II. CÁC CHỈ TIÊU

1. Đến năm 2025, phấn đấu trên 90% và đến năm 2030 đạt 100% học sinh trên địa bàn huyện được tuyên truyền và tích cực thực hiện Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

2. Đến năm 2025, phấn đấu trên 80% và đến năm 2030 đạt 100% đoàn viên là học sinh trong các cơ sở GDNN trên địa bàn huyện kết nạp mới được học lý luận chính trị trên Cổng thông tin điện tử, ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam”, học lý luận chính trị dành cho đoàn viên.

3. Đến năm 2025, đạt trên 80% và đến năm 2030 đạt 100% cán bộ làm công tác học sinh trong các cơ sở GDNN trên địa bàn huyện được bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh trên không gian mạng.

4. Đến năm 2025, phấn đấu trên 70% và đến năm 2030 đạt 100% cơ sở GDNN trên địa bàn huyện triển khai và giảng dạy kỹ năng thích ứng và sử dụng không gian mạng an toàn, tích cực, hiệu quả cho học sinh.

5. Đến năm 2025, đạt trên 80% và đến năm 2030, phấn đấu đạt 100% cơ sở GDNN trên địa bàn huyện có các kênh thông tin trên không gian mạng để kết nối, tập hợp, tương tác, tuyên truyền, định hướng tư tưởng cho học sinh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, học sinh, khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng an toàn, hiệu quả

a) Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến không gian mạng, an toàn thông tin trên môi trường mạng, về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

b) Tăng cường tuyên truyền, giúp học sinh nhận diện rõ bản chất của các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phân tử cơ hội chính trị.

c) Tuyên truyền về những chủ trương, các cuộc vận động, các giải pháp, các mô hình nhằm định hướng, giáo dục học sinh khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

d) Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành với gia đình, nhà trường chủ động tuyên truyền, giáo dục, cung cấp những thông tin, kiến thức, kỹ năng cần thiết cho học sinh khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

đ) Thường xuyên cung cấp những vấn đề mới, những nội dung có tính dự báo về sự vận động và phát triển của internet, của mạng xã hội, nhất là những trào lưu mới, phương thức mới trên không gian mạng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, học sinh.

e) Triển khai thực hiện các chiến dịch truyền thông dành cho học sinh gắn với các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn hoặc các sự kiện lớn của đất nước và thành phố, huyện.

2. Giám sát, bảo vệ, ngăn chặn, xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh

a) Tăng cường công tác phối hợp, tiến hành rà soát và yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan áp dụng biện pháp phù hợp xử lý các kênh thông tin có nội dung tiêu cực, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, tác động xấu đến học sinh theo đề nghị của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

b) Ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng không gian mạng để thực hiện các hành vi xâm hại quyền riêng tư của học sinh theo quy định của pháp luật.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành, kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm văn hóa, các trò chơi trực tuyến có yếu tố bạo lực, trái với truyền thống văn hóa dân tộc, thuần phong, mỹ tục của dân tộc trên không gian mạng; phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với các nhà sản xuất, các doanh nghiệp cung cấp trò chơi trực tuyến, ấn phẩm sách, báo, video trực tuyến có yếu tố bạo lực, khiêu dâm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của học sinh.

d) Phát hiện, kịp thời ngăn chặn những thông tin xấu, độc; chủ động đấu tranh phản bác trực diện những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch theo nội dung, lĩnh vực và nhóm đối tượng cụ thể; tố giác hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” trên không gian mạng tại các cơ sở GDNN

a) Tăng cường đăng tải những thông tin chính thống, tích cực liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quá trình cụ thể hóa thực hiện của các cấp, các ngành, cơ quan, địa phương, đơn vị; các thông tin về mọi mặt của đời sống xã hội có tác động tích cực đến suy nghĩ, quan niệm, lối sống của học sinh; các thông tin có mục đích, định hướng tốt, có tính phản biện và tinh thần xây dựng cao.

b) Tăng số lượng, tần suất đăng tải những câu chuyện truyền cảm hứng về việc làm tốt, hành động đẹp thể hiện lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc; những tấm gương người tốt, việc tốt, thể hiện tinh thần trách nhiệm, tấm lòng yêu thương, nhân hậu của con người, tinh thần quả cảm, trung thực, sẵn sàng hy sinh lợi ích của bản thân vì đất nước và cộng đồng; về những tấm gương vượt khó vươn lên, thành công trong cuộc sống và có những đóng góp thiết thực cho xã hội, cho sự phát triển của huyện.

c) Triển khai các đợt thi đua cao điểm, tuần cao điểm gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc, của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng loạt đăng tải tin tốt, câu chuyện đẹp trên không gian mạng, trong đó, chú trọng đăng tải trên các nền tảng số, mạng viễn thông, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, báo điện tử, mạng xã hội.

d) Phát hiện, tôn vinh, kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Cuộc vận động.

4. Xây dựng, nâng cấp, vận hành, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các kênh thông tin trên không gian mạng

a) Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, kỹ thuật, các trang thiết bị, nguồn nhân lực hiện có phục vụ công tác thông tin dành cho học sinh.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các kênh thông tin phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh; đảm bảo hiệu quả, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của sự phát triển.

c) Xây dựng các chuyên mục riêng về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trên các trang báo điện tử.

d) Triển khai ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam”, ứng dụng Hải Phòng smart phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh.

5. Tham gia xây dựng các sản phẩm truyền thông hiện đại phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh, sinh viên GDNN trên không gian mạng

a) Tích cực tham gia xây dựng và triển khai các bộ công cụ tuyên truyền hiện đại như: đồ họa thông tin, đồ họa chuyển động, video clip, phim ngắn, tuyên truyền trên không gian mạng về các giai đoạn lịch sử hào hùng của đất nước, thành phố, huyện.

b) Tích cực tham gia xây dựng và triển khai các ấn phẩm tuyên truyền dạng video đồ họa 2D, 3D, ứng dụng công nghệ thực tế ảo... tái hiện lại các tấm gương anh hùng dân tộc, đặc biệt là các gương anh hùng trẻ tuổi.

c) Tích cực tham gia xây dựng các thư viện điện tử và bảo tàng trực tuyến cho học sinh; tham gia các cuộc triển lãm ảnh, trưng bày hiện vật giới thiệu về lịch sử của dân tộc.

6. Tổ chức hiệu quả các hoạt động sử dụng không gian mạng để thu hút, tập hợp học sinh

a) Tuyên truyền, vận động học sinh tích cực tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử dựng nước và giữ nước, truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam dành cho học sinh.

b) Sử dụng không gian mạng và áp dụng công nghệ số để nắm bắt các thông tin, dữ liệu về học sinh, tâm lý, nguyện vọng và xu hướng vận động của giới trẻ để kịp thời đề xuất các giải pháp tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh.

c) Tổ chức các hoạt động giao lưu, đối thoại, gặp gỡ học sinh trên không gian mạng. Hằng năm, lãnh đạo Nhà trường đối thoại với học sinh tối thiểu 01 lần/năm theo cả 02 phương thức trực tiếp và trực tuyến.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức, cơ quan chức năng trong ứng dụng các kênh thông tin tuyên truyền, giáo dục cho học sinh.

đ) Tích cực tham gia các chương trình đào tạo trực tuyến trang bị kiến thức, kỹ năng thực hành xã hội cho học sinh.

7. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, kết nối đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo thực hiện công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trên không gian mạng

a) Phát huy đội ngũ trí thức khoa học công nghệ trẻ, có tâm huyết trong việc kết nối, chia sẻ thông tin và dẫn dắt học sinh truyền thụ lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa.

b) Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng tương tác và thực hành trên không gian mạng như: kỹ năng thiết kế các ấn phẩm tuyên truyền, kỹ năng viết tin, bài; kỹ năng truyền thông... cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trên địa bàn huyện.

c) Khuyến khích thành lập các đội hình, mô hình tập hợp học sinh yêu thích lý luận chính trị, tạo diễn đàn trực tuyến trao đổi kỹ năng, nghiệp vụ cho thanh niên, học sinh trong giáo dục lý tưởng cách mạng.

d) Các cơ sở giáo dục thành lập đội hình thanh niên tình nguyện tuyên truyền, lan tỏa tin tốt và đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên mạng xã hội.

đ) Khuyến khích các cơ sở giáo dục thành lập và tổ chức hoạt động bộ phận “Tổng đài hỗ trợ và ứng cứu thanh thiếu nhi trên không gian mạng”. Tuyên truyền, triển khai hoạt động ứng cứu, phát hiện và xử lý các sự việc tác động tiêu cực đến học sinh; hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc, ứng cứu học sinh khi gặp phải tình huống xấu trong quá trình tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Từ nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ sở giáo dục.

c) Tài trợ, viện trợ trong và ngoài huyện; huy động từ xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí tổng hợp chung trong dự toán chi thường xuyên hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Là cơ quan thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này.

c) Tổng hợp, báo cáo thực hiện các chỉ tiêu thống kê về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện trên không gian mạng.

d) Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết và đề xuất xây dựng Kế hoạch giai đoạn tiếp theo vào năm 2030.

2. Huyện Đoàn phối hợp với Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phối hợp với Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

b) Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết theo yêu cầu để tổng hợp, báo cáo.

5. Các trường: Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, Trung tâm Dạy nghề và Giáo dục thường xuyên

a) Xây dựng Kế hoạch chi tiết, cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở.

b) Khuyến khích, động viên, tuyên dương các tập thể, cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động rèn luyện đạo đức, lối sống trên không gian mạng.

c) Tổ chức tuyên dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trên không gian mạng.

d) Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; hằng năm báo cáo Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- Các trường: Mầm non, Tiểu học, TH và THCS, THCS trên địa bàn huyện;
- Trung tâm Dạy nghề và GDTX huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- C, PVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, NVLĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Vinh